

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8-CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 28-01-2026

V/v “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8-CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng, ông Nguyễn Xuân Hùng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8-Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thúy Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8-Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 631/2025/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 12 năm 2025 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2025/QĐXX-ST, ngày 19 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1988. Số CCCD: 095188001847, ngày cấp 10/7/2022.

Địa chỉ: Ấp QC, xã An Trạch, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Đường Văn C, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp QC, xã An Trạch, tỉnh Cà Mau.

(Chị H vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/11/2025, trong quá trình tố tụng, chị Võ Thị Mỹ H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh C chung sống vào năm 2008, hôn nhân tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và có đến Ủy ban nhân dân xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (nay là Ủy ban nhân dân xã An Trạch, tỉnh Cà Mau) đăng ký kết hôn ngày 29/02/2012.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống H phúc. Tuy nhiên, thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống không còn H phúc. Nguyên nhân phát sinh

mâu thuẫn do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không cùng quan điểm sống, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau. Anh C không lo làm ăn, phát triển kinh tế gia đình mà tham gia vào các tệ nạn xã hội. Chị và cha mẹ hai bên đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh C không thay đổi.

Nay xét thấy không còn tình cảm, chung sống với anh C không còn H phúc nên chị yêu cầu ly hôn với anh Đường Văn C.

Về con: Chị và anh C có một người con chung tên Đường Chí G, sinh ngày 06/5/2009 hiện nay đang sống cùng chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị và anh C tự thỏa thuận nên không yêu cầu giải quyết;

Anh Đường Văn C vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Cà Mau, tỉnh Cà Mau phát biểu:

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định. Bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Năm 2008, chị H và anh C tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân là hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa chị H và anh C phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Xét thấy, hôn nhân của chị H và anh C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị H ly hôn với anh C là phù hợp.

Về con: Người con Đường Chí G, sinh ngày 06/5/2009 hiện nay đang sống cùng chị H. Nguyên vọng của con muốn sống cùng chị H. Để ổn định cuộc sống của con chưa thành niên, cần giữ nguyên việc nuôi con như hiện nay. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân chị H nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Cà Mau về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Võ Thị Mỹ H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Đường Văn C, anh C có địa chỉ tại ấp QC, xã An Trạch, tỉnh Cà Mau. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự,

vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8-Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh C được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh C.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Năm 2008, chị H và anh C tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (nay là Ủy ban nhân dân xã An Trạch, tỉnh Cà Mau) vào ngày 29/02/2012 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa chị H và anh C phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay chị H xác định mâu thuẫn giữa chị với anh C đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình H phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa chị H và anh C không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh C đến tham dự phiên hòa giải, phiên tòa nhưng anh vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy hôn nhân của chị H và anh C đã lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị H được ly hôn với anh C là phù hợp.

[2.2]. Về con: Người con Đường Chí G, sinh ngày 06/5/2009 hiện nay đang sống cùng chị H. Qua ghi nhận ý kiến thì nguyện vọng của con muốn sống cùng chị H. Để ổn định cuộc sống của các con chưa thành niên, giao người con Đường Chí G, sinh ngày 06/5/2009 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản: Chị H không yêu cầu nên không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị H nộp 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Võ Thị Mỹ H được ly hôn với anh Đường Văn C.

2. Về con: Giao người con Đường Chí G, sinh ngày 06/5/2009 cho chị Võ Thị Mỹ H tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Đường Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị Võ Thị Mỹ H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

3. Về tài sản: Chị Võ Thị Mỹ H không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm hôn nhân chị Võ Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng, chị Võ Thị Mỹ H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005650 ngày 01/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Cà Mau được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 8 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 8-Cà Mau;
- UBND xã An Trạch, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm